

Bài 105.**LUYỆN TẬP**

1. Quy đồng mẫu số các phân số :

a) $\frac{5}{8}$ và $\frac{8}{5}$

$$\frac{5}{8} = \frac{\quad}{\quad} \qquad \frac{8}{5} = \frac{\quad}{\quad}$$

b) $\frac{7}{9}$ và $\frac{19}{45}$

$$\frac{7}{9} = \frac{\quad}{\quad} \qquad \frac{19}{45} = \frac{\quad}{\quad}$$

c) $\frac{8}{11}$ và $\frac{3}{4}$

$$\frac{8}{11} = \frac{\quad}{\quad} \qquad \frac{3}{4} = \frac{\quad}{\quad}$$

d) $\frac{17}{72}$ và $\frac{5}{12}$

$$\frac{17}{72} \quad \frac{5}{12}$$

2. Quy đồng mẫu số các phân số (theo mẫu) :

Mẫu : Quy đồng mẫu số các phân số : $\frac{2}{3}$; $\frac{1}{4}$ và $\frac{3}{5}$.

Ta có : $\frac{2}{3} = \frac{2 \times 4 \times 5}{3 \times 4 \times 5} = \frac{40}{60}$; $\frac{1}{4} = \frac{1 \times 3 \times 5}{4 \times 3 \times 5} = \frac{15}{60}$; $\frac{3}{5} = \frac{3 \times 3 \times 4}{5 \times 3 \times 4} = \frac{36}{60}$.

Vậy : Quy đồng mẫu số của $\frac{2}{3}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{3}{5}$ được $\frac{40}{60}$; $\frac{15}{60}$; $\frac{36}{60}$.

a) $\frac{1}{2}$; $\frac{2}{5}$ và $\frac{4}{7}$.

$$\frac{1}{2} \quad \frac{2}{5} \quad \frac{4}{7}$$

b) $\frac{3}{2}$; $\frac{2}{3}$ và $\frac{5}{7}$.

$$\frac{3}{2} \quad \frac{2}{3} \quad \frac{5}{7}$$

3. Tính (theo mẫu) : (Chỉ điền kết quả)

Mẫu : $\frac{5 \times 6 \times 7 \times 9}{12 \times 7 \times 27} = \frac{5 \times \cancel{6} \times \cancel{7} \times \cancel{9}}{\cancel{6} \times 2 \times \cancel{7} \times \cancel{9} \times 3} = \frac{5}{6}$.

a) $\frac{3 \times 4 \times 7}{12 \times 8 \times 9} =$ _____

b) $\frac{4 \times 5 \times 6}{12 \times 10 \times 8} =$ _____

c) $\frac{5 \times 6 \times 7}{12 \times 14 \times 15} =$ _____